

Số: 72/2022/QĐCNTTLH

Trần Yên, ngày 31 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Trần Văn L và chị Lê Thị H

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Trần Văn L

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Anh Trần Văn L, sinh năm 1976

Chị Lê Thị H, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn NH, xã BD, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn L và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Văn L và chị Lê Thị H xác nhận có 03 con chung là cháu Trần Lê H1 (sinh ngày 18-7-2001), cháu Trần Đức N (sinh ngày 05-8-2002) và cháu Trần Hoàng Minh A (sinh ngày 02/01/2020). Đối với cháu Trần Lê H1 và cháu Trần Đức N các cháu đã đủ 18 tuổi, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Trần Hoàng Minh A (sinh ngày 02/01/2020) cho chị

Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục anh Trần Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu Trần Hoàng Minh A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND huyện Trấn Yên;
- THADS huyện Trấn Yên;
- UBND xã Báo Đáp;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

**THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)**

Nguyễn Hồng Phụng